

CHÈO CHẢI - A UNIQUE FOLK PERFORMING ART FORM IN THANH HOA

Nguyen Tien Thanh

Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: nguyentienthanh.amnhac@dvttdt.edu.vn

Received: 06/01/2022

Reviewed: 07/01/2022

Revised: 10/01/2022

Accepted: 18/01/2022

Released: 25/01/2022

Chèo chải is a folk performing art form related to the custom of worshipping singing originated from the belief of worshipping God and tutelary God in Thanh land. The famous gods and village emperors here are real characters in history, people who have had the merit to protect the homeland, famous people and generals who can bless and sustain people for a happy and prosperous life. The article aims to study and supplement the elements constituting the musical characteristics of Chèo Chải in Thanh Hoa and affirming the intangible cultural value, thereby contributing to the restoration and preservation of this art form.

Keyword: Chèo chải in Thanh land; performing art form; restoration and preservation.

1. Giới thiệu

Tương đồng với những vùng văn hóa khác của cả nước, văn hóa xứ Thanh nằm trong tổng thể của nền văn hóa nông nghiệp lúa nước. Do sinh hoạt văn hóa, phong tục, tín ngưỡng mà mỗi vùng dân cư ở xứ Thanh lại có những đặc điểm khác nhau, hình thành nhiều “trung tâm” dân ca rải rác khắp vùng như: vùng lưu vực sông Mã có hò sông Mã - một loại hình dân ca sông nước độc đáo và điển hình của khu vực Bắc miền Trung. Vùng Thọ Xuân có múa hát Xuân Phả, hát Ghẹo, hát Cửa đình,... mang nhiều ảnh hưởng sinh hoạt tế lễ. Vùng Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Quảng Xương, Thiệu Hóa, Yên Định,... mang nhiều dấu ấn nghệ thuật cung đình xưa.

Nhìn một cách tổng thể, xứ Thanh có một nền dân ca, dân vũ đa dạng, phong phú với những đặc trưng mang đậm tính vùng miền. Đặc biệt, hơn cả là hệ thống dân ca Đông Anh - Đông Sơn - Thanh Hóa với 12 trò diễn. Hệ thống các trò diễn xướng còn được biết đến như những dấu tích của nghệ thuật truyền thống Tuồng, Chèo,... Trong số đó, diễn xướng Chèo chải được phân bố tương đối rộng trên mảnh đất xứ Thanh với các tên gọi khác nhau, như: Chèo cạn; Chèo thờ,... và đã được nhiều nhà nghiên cứu đánh giá cao, được người dân địa phương quan tâm khôi phục, bảo tồn và phát huy.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Các trò diễn và diễn xướng trong hệ thống nghệ thuật dân gian xứ Thanh là những sinh hoạt văn hóa có truyền thống từ rất lâu đời, được nhiều thế hệ quan tâm bảo tồn và phát huy giá trị. Từ những năm 1983 đã có người tìm hiểu, sưu tầm và nghiên cứu về ngũ trò ở Đông Sơn (bằng chữ Nôm) cho đến nay vẫn còn được tiến hành nhưng chưa đầy đủ. Chúng ta có thể kể đến một số các công trình nghiên cứu của các tác giả:

Năm 2003, tác giả Nguyễn Trung Liên trong luận văn thạc sĩ “Âm nhạc múa đèn Đông Anh” đã đi vào phân tích, tổng hợp, đánh giá giá trị nghệ thuật âm nhạc trong tổ khúc múa đèn Đông Anh - Đông Sơn - Thanh Hóa.

Năm 2006, tác giả Đỗ Thị Thanh Nhân nghiên cứu “Âm nhạc trong các trò diễn và diễn xướng dân gian của người Việt xứ Thanh” để làm luận văn thạc sĩ nghệ thuật học và năm 2011 công bố luận án tiến sĩ “Âm nhạc trong lễ hội truyền thống của người Việt xứ Thanh”. Cả luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ tác giả đều đi vào giới thiệu, phân tích, tổng hợp những giá trị cơ bản của âm nhạc trong phần lớn các lễ hội truyền thống, đặc biệt là trong các trò diễn, diễn xướng dân gian của người Việt xứ Thanh... Những công trình trên tuy đã tiếp cận ở nhiều góc độ khác nhau, đưa ra một số nhận định về âm nhạc dân gian xứ Thanh đã được ghi nhận nhưng chưa đi vào nghiên cứu cụ thể, chi tiết hệ thống bài bản, làn điệu có trong nghệ thuật Chèo chải. Đây sẽ là những cơ sở lý luận giúp chúng tôi trong quá trình nghiên cứu mang tính kế thừa.

Kế thừa kết quả các công trình nghiên cứu, chúng tôi tiến hành quá trình phân tích để làm rõ những đặc trưng âm nhạc trong diễn xướng dân gian Chèo chải tại xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa và trò Thủy (là Chèo chải nhưng khác tên gọi) tại thôn Viên Khê, xã Đông Anh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghiên cứu, tìm hiểu những yếu tố cấu thành nên đặc điểm âm nhạc dân gian xứ Thanh; Nghiên cứu, đánh giá nghệ thuật dân gian Chèo chải trên các phương diện như: đặc điểm lời ca, đặc điểm âm nhạc, nội dung, cấu trúc,... để khẳng định giá trị nghệ thuật, đặc điểm âm nhạc của các làn điệu dân ca có trong diễn xướng. Chứng minh tính độc đáo của Chèo chải đồng thời đóng góp vào việc tìm hiểu và phát huy vốn văn hóa dân gian quý báu của quê hương Thanh Hóa nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung.

Để giải thích về ý nghĩa tên gọi theo chúng tôi tìm hiểu thì: chữ “Chèo” trong Chèo chải là các động tác chèo thuyền trong mô hình của một chiếc thuyền rồng (mang tính biểu trưng) trên sân đền, trên áng, hoặc sân đình chứ không phải là nghệ thuật hát “Chèo” trong hệ thống âm nhạc truyền thống - cổ truyền dân tộc Việt Nam. Còn chữ “chải” nghĩa là “boi” thuyền; con thuyền được di chuyển đến các địa danh, địa điểm thông qua phần lời của các khúc hát. Ngoài các bài ca xây dựng trên cơ sở cấu tạo một bè dạng ca khúc (6/18 bài), phần lớn các bài ca Chèo chải được xây dựng trên cơ sở của hai chất liệu âm nhạc gồm phần Xướng và phần Xô (12/18 bài) mang tính chất đối đáp giữa cá nhân và tập thể. Đối với những bài ca có lời ca dài chúng tôi xếp vào nhóm các bài có cấu trúc theo dạng phân chia theo “trở”.

Trò thủy (một tên gọi khác của Chèo chải) là một hình thức ca vũ đặc sắc, nhân dân vùng Đông Sơn - Thanh Hóa rất thích trò này. Hằng năm, từ ngày 04 tháng Giêng (âm lịch)

các nghệ nhân luyện tập cho đến ngày 11 tháng 02 mới bắt đầu “lập áng” và “giáp lộ”. Ngày 13 tháng 02 biểu diễn ở cánh đồng bờ sông con (thuộc xã Đông Tiến) đến ngày 16 tháng 02 mới kéo nhau xuống chợ Mới Doãn (nay thuộc Đông Xuân) và ngày 21 tháng 02 biểu diễn ở Mộc Nhuận (Đông Yên). Những năm lễ hội Nghè Sâm thì Trò thủy là một tiết mục trong hệ thống trò Rùn. Trò thủy kết thúc cũng là lúc nước được dẫn vào ruộng trong tiếng reo hò của người xem [11, tr. 350 - 351].

Chèo chải ở Đền thờ Trần Khát Chân có nội dung chủ yếu ca ngợi công lao của Ngài trong việc giúp nhà Trần dẹp yên giặc Chiêm Thành và làm nên kỳ tích xây dựng con đường Hoa Nhài (lối dẫn vào cổng chính Thành Nhà Hồ). Cuộc biểu diễn giữa cánh đồng gồm rất đông người tham gia: 16 người (con chèo) cầm 16 mái chèo đứng thành hai hàng. Một người cầm trống đứng một bên, một người cầm Cồng (Mèn) đứng một bên, một người đánh Sênh đi sau cùng. Trước kia (khoảng những năm 1926 - 1927) theo lời những nghệ nhân nhiều tuổi nhất thì điệu múa này còn có thêm hai người cầm gươm vàng lượn xung quanh những mái chèo với những động tác mau lẹ, tay vung gươm loang loáng. Về sau khi hai người đóng vai này chết người ta bỏ luôn (không rõ nguyên nhân). Tất cả những người tham gia biểu diễn ăn mặc thống nhất gồm: Quần trắng, áo đỏ, thắt lưng xanh bỏ múi bên hông [11, tr. 349 - 350].

Về tổ chức dàn nhạc tuy còn ở mức độ đơn giản, ít nhạc cụ nhưng thường được gắn bó chặt chẽ, hòa quyện với từng nghi thức tế lễ, từng bài ca, làn điệu tạo nên không khí trang nghiêm, bề thế. Thực tế, mỗi nơi có một cách sử dụng dàn nhạc riêng - có nơi chỉ sử dụng vài quân trống cho nhiều nghi thức, cũng có nơi mỗi nghi thức có một bài trống riêng. Đây cũng là một trong những đặc điểm được lưu lại cho đến ngày nay, câu nói truyền miệng dân gian: “Trống làng nào làng ấy đánh, Thánh làng nào làng ấy thờ” cũng đã phản ánh lên điều đó.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

3.1. Cách tiếp cận

Thanh Hóa có nhiều loại hình văn hóa truyền thống, phần nhiều vẫn còn tồn tại và đang được bảo tồn, phát huy giá trị. Nền dân ca, dân vũ được nhiều người biết đến nhất là các làn điệu hò sông Mã; dân ca, dân vũ, trò diễn - diễn xướng dân ca Đông Anh; trò diễn Xuân Phả... Ngoài ra, còn có Ca trù, hát Xoan... Các dân tộc ít người cũng có nhiều loại hình văn nghệ dân gian khá đa dạng như hát Xường của người Mường, Khắp của người Thái... Kho tàng truyện cổ cũng đặc sắc như truyện cổ về sự tích các ngọn núi, truyện dân gian của ngư dân ven biển Hậu Lộc, Sầm Sơn, Tĩnh Gia. Đặc biệt, là các sự tích về nguồn gốc dân tộc Mường. Các lễ hội đậm sắc thái vùng miền như lễ hội Pôôn Pông của người Mường, lễ hội Cầu ngư của người dân miền biển, lễ hội đền Sòng... Các trò diễn và diễn xướng trong hệ thống nghệ thuật dân gian xứ Thanh là những sinh hoạt văn hóa có truyền thống từ rất lâu đời được nhiều thế hệ quan tâm bảo tồn và phát huy giá trị. Đây sẽ là những nguồn tư liệu, là cơ sở giúp chúng tôi trong quá trình nghiên cứu hệ thống bài bản, làn điệu Chèo chải xứ Thanh.

3.2. Phương pháp nghiên cứu

Để đảm bảo tính khách quan và khoa học chúng tôi đã sử dụng một số phương pháp nghiên cứu sau: (1) Phương pháp nghiên cứu liên ngành (Dân tộc học, Văn hóa học, Âm nhạc học...) nhằm tìm hiểu, nhận định những luận điểm, đặc trưng, giá trị của văn hóa dân gian

mang tính vùng miền. (2) Phương pháp khảo sát thực địa (điền dã, sưu tầm, quay phim, chụp ảnh, thu âm tư liệu trực tiếp qua nghệ nhân...) để tìm hiểu cấu trúc của các trò diễn, diễn xướng Chèo chải xứ Thanh. (3) Phương pháp tổng hợp, thống kê, phân tích, chứng minh, so sánh, để nghiên cứu, tìm hiểu những đặc trưng trong âm nhạc và giá trị nội dung của loại hình nghệ thuật Chèo chải xứ Thanh.

4. Kết quả nghiên cứu

Qua quá trình nghiên cứu khảo sát, sưu tầm, thống kê, phân tích, so sánh,... chúng tôi đã thực hiện việc ký âm cũng như đã văn bản hóa hệ thống chữ nhạc Trò thủy, xã Đông Anh, huyện Đông Sơn và Chèo chải xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa (18 bài). Đưa ra những nhận định đánh giá giá trị của nghệ thuật Chèo chải. Nghiên cứu, đánh giá nghệ thuật diễn xướng Chèo chải trên các phương diện như: Đặc điểm âm nhạc, đặc điểm lời ca, nội dung, cấu trúc,... để khẳng định giá trị nghệ thuật, đặc điểm âm nhạc của các làn điệu dân ca có trong diễn xướng. Chứng minh tính độc đáo của Chèo chải đồng thời đóng góp vào việc tìm hiểu và phát huy vốn văn hóa dân gian quý báu của quê hương Thanh Hóa nói riêng và các vùng, miền trên đất nước Việt Nam nói chung.

4.1. Hệ thống bài bản, làn điệu trò Thủy xã Đông Anh, huyện Đông Sơn

Trò thủy của làng Viên Khê, xã Đông Anh, huyện Đông Sơn cũng có đầy đủ các yếu tố tạo nên diễn xướng Chèo chải nhưng được gọi với tên khác. Tuy Trò thủy không có đạo cụ bằng thuyền (chỉ nhắc đến chiếc thuyền trong phần lời của chú Biện) nhưng phương thức diễn xướng, trang phục, nội dung lời ca và trong một số làn điệu hát có nhiều nét giai điệu tương đồng với Chèo chải. Xét cho cùng Trò thủy thực chất cũng là Chèo chải bởi tính chất và đặc điểm của nó. Phần lời ca hát thờ dùng để ca ngợi công đức của Đức Cao Hoàng làng - người có công trong việc xây dựng các công trình thủy lợi (nên gọi là trò Thủy) hoặc ở đây có thể là ngợi ca Lê Lợi - vị anh hùng dân tộc dẹp yên giặc Minh [11. tr. 351].

Theo bà Lê Thị Thanh (53 tuổi) ở thôn 5, làng Viên Khê - người trực tiếp được cụ Căn (đã mất) truyền dạy lời ca và động tác múa của trò Thủy cho biết: “Trò thủy không có sự phân chia thành các bài ca với tên gọi cụ thể mà các cụ thường gọi chung là hát múa của trò Thủy”. Tuy nhiên, phần lời ca lại có sự phân chia thành các “làn” và có hiện tượng “chuyển làn” (làn ở đây được hiểu là phương pháp, cách hát riêng của từng phần lời ca). Bên cạnh đó, cuốn *Địa chí văn hoá Đông Sơn* đã đưa ra bố cục của trò Thủy gồm nhiều các bài ca với các làn như: Cạy thuyền, Hà Thanh, Giáo thuyền... và được giải thích là: tên làn điệu của các bài ca ứng với nội dung chính của từng đoạn hát múa hoặc trong phần lời ca có chữ “Hà Thanh” thì lấy luôn chữ “Hà Thanh” để đặt tên cho bài ca đó... Dựa vào những luận điểm trên, chúng tôi cho rằng chưa có sự thống nhất trong cách phân biệt các phần bài ca cũng như tên gọi của chúng trong các loại hình diễn xướng nên ở đây dựa vào bố cục của Chèo chải chúng tôi lấy tên gọi của từng phần làm tên gọi chính cho các bài ca. Phần lời ca (theo chúng tôi chọn và chia) đã được chia theo trở và nội dung văn học của phần lời thơ có số thứ tự lần lượt là các số nguyên:

- Mở đầu:

Người hát: CLB dân ca Đông Anh
Ký âm: Nguyễn Tiến Thành
Thẩm định: TS. Đỗ Thanh Nhân

Nhịp tự do

Mở cửa cho Thủy tôi vào. Đem trò trình
lễ biết bao sự tình. Mở cửa cho Thủy vào
trong Thủy vào Sân Rồng trình đức Đại Vương.

Mở cửa cho thủy tôi vào
...Thủy vào sân Rồng trình Đức Đại Vương.

- Vào cuộc 1:

Nay mừng gặp hội xuân hòa
...Đều trên cõi thọ nền xuân chơi bời.
(Xen giữa phần xướng là phần xô: Khoan dô khoan ta xã hò khoan)

- Chính cuộc 1:

Người hát: Bà Lê Thị Thanh (53 tuổi)
thôn 6 làng Viên Khê xã Đông Anh
Ký âm: Nguyễn Tiến Thành
Thẩm định: TS. Đỗ Thanh Nhân

(Xướng)

(Xô) Khoan dô khoan ta xã hò khoan.

(Trống)

(Mô)

Nay mừng vận mở thái hòa
... Đông Anh là xã thôn là Viên Khê.
(Xen giữa phần xướng là phần xô: Khoan dô khoan ta xã hò khoan)

- Chính cuộc 2:

Khoan khoan ta xã chèo ra
... Xuân tân lá ngọc hương thơm hoa quỳnh.
(Xen giữa phần xướng là phần xô: Khoan dô khoan ta xã hò khoan)

- Chính cuộc 3:

Mọi nhà thân hốt trâm anh
 ... Vui mừng tứ xã hòa sang.
(Hát kết hợp với múa guôn ngón)

- Chính cuộc 4:

Thênh thênh bẻ phúc khoan bơi
 ... Non bông nước nhược dễ xuôi lòng trần.
(Hát kết hợp với múa guôn ngón)

- Chính cuộc 5:

Dáng vui dạo lối ghềnh ân
 ... Ấy là ta xã đan tay đậu thuyền.
(Xen giữa phần xướng là phần xô: Khoan dô khoan ta xã hò khoan)

- Chính cuộc 6:

HÁT CHÍNH CUỘC 6
(Trò Thủy xã Đông Anh - Đông Sơn)

*Người hát: CLB Dân ca Đông Anh
 Ghi âm: Nguyễn Tiến Thành*

Nước trong vịnh mở cửa ngàn, Vua
 tôi phải đạo một đoàn a ha hòa vui. Vua
 tôi phải đạo một đoàn a ha hòa vui.

Nước trong vịnh mở cửa ngàn
 ... Đường cà hớn hờ trẻ già cùng vui.
(Hát kết hợp với động tác múa guôn ngón và vỗ tay)

- Chính cuộc 7:

Nay mừng hải yến hà thanh
 ... Khoa danh tướng kể công danh duy truyền.
(Xen giữa phần xướng là phần xô: Khoan dô khoan ta xã hò khoan)

- Chính cuộc 8:

Cạy thuyền ra đôi chân bước sịch
 ... Thuyền ta thắng trận cho mau ta về.
(Tập thể hát kết hợp với động tác chèo thuyền)

- Kết cuộc:

KẾT CUỘC

(Trò Thủy xã Đông Anh - Đông Sơn)

Người hát: CLB dân ca Đông Anh
 Ký âm: Nguyễn Tiến Thành
 Thẩm định: TS. Đỗ Thanh Nhân

Không dậm không dậm thời thuyền không
 Khoan dô khoan
 đi dậm ra nát ván
 Khoan dô khoan Khoan dô khoan

Không dậm không dậm
 ... Vào chơi xơi giàu

(Xen giữa phần xướng là phần xô: Khoan dô khoan)

4.2. Hệ thống bài bản, làn điệu Chèo chải xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc

Chèo chải tại lễ hội đền Đón thờ Trần Khát Chân dưới chân núi Đón Sơn mà cư dân nơi đây thường gọi là Đón Sơn, là một phần của lễ hội. Khi xem xét phần lời ca hát thờ chúng ta có thể thấy rõ lễ hội được tổ chức vào ngày giỗ “Ky” của Trần Khát Chân - người có công dẹp yên giặc Chiêm Thành.

Khi trong đền làm lễ xong, cả 24 quân bơi Chèo chải xếp thành hai hàng dọc sát mạn thuyền, mặt hướng về cửa đền, một tay đặt ngang thắt lưng, một tay ngang ngực giữ mái chèo dựng đứng trước người. Khi người léo mõ dùng mõ phát lệnh, tiếng sênh cũng nổi lên rộn ràng, cả hai hàng quân bơi đều xiển theo chiều kim đồng hồ quanh mạn thuyền, sau đó vòng vào trong lòng thuyền xếp thành hai hàng dọc, tay cầm bai chèo đặt ra phía ngoài [11. tr. 115 - 116].

Xem xét phần lời ca và trang phục chúng tôi thấy rằng: các nhân vật chèo thuyền ở đây được gọi là các “Quân bơi” chứ không gọi là “Con chèo” như của Trò thủy ở Đông Anh; các nhân vật khác lại là “Léo mõ” chứ không phải “chú Biện”,... Những hiện tượng này đã chứng minh tính bản địa trong một loại hình nghệ thuật xứ Thanh. Cũng như quan điểm của các nghệ nhân xã Đông Anh - Đông Sơn, các nghệ nhân xã Vĩnh Thành - Vĩnh Lộc cũng không chia nhỏ bố cục nghệ thuật Chèo chải của mình mà chỉ có sự phân chia các làn hát khác nhau giữa các phần hát nên ở đây để tạo tính thống nhất chúng tôi chia các bài ca thuộc Chèo chải xã Vĩnh Thành - Vĩnh Lộc theo nhóm hát như Trò thủy xã Đông Anh - Đông Sơn như sau:

- Vào cuộc:

HÁT MỞ ĐẦU

Đô khoan đô huây Hôm nay là hôm nay Ngày Kỳ Đền

Hôm nay là hôm nay

...Rước lấy Đô đốc Quận công về làng.

(Xen giữa phần xướng là phần xô: Đô khoan đô huây)

- Chính cuộc 1:

CHÍNH CUỘC 1

(Chèo chái xã Vĩnh Thành - Vĩnh Lộc)

Người hát: Bà Lê Thị Thanh (71 tuổi) thôn 2 xã Vĩnh Thành - Vĩnh Lộc - Thanh Hóa.

Ký âm: Nguyễn Tiến Thành

Thẩm định: TS. Đỗ Thanh Nhân

(Xướng) Đô khoan đô huây Công thân mà danh tướng danh tướng mà từ

(Xô) Đô khoan đô huây

Công thân danh tướng từ xưa

...Ba đời danh tướng giốc công giúp Trần.

(Xen giữa phần xướng là phần xô: Đô khoan đô huây)

- Chính cuộc 2:

Vì lòng ái quốc chung quân

...Sáu trăm năm vẫn đắm say nghĩa tình.

(Xen giữa phần xướng là phần xô: Đô khoan đô huây)

- Chính cuộc 3:

Bàn mưu lên chôn Gia lâu

...Lục Âu bắn trúng giặc Chiêm trên thuyền.

(Xen giữa phần xướng là phần xô: Đô tà; ta đô tà)

- Chính cuộc 4:

Di tích lịch sử quốc gia

...Xin mời các hội về thăm đền đài.

(Xen giữa phần xướng là phần xô: Đô khoan đô huây)

- Kết cuộc 1:

Chữ bày cầu phúc cầu may,

Cầu cho đất nước thêm hay mọi phần.

(Quân bơi vừa hát vừa nâng mái chèo lên)

- Kết cuộc 2:

HÁT KẾT CUỘC 1

(Chèo chải xã Vĩnh Thành - Vĩnh Lộc)

Người hát: CLB Dân ca xã Vĩnh Thành - Vĩnh Lộc
Ghi âm: Nguyễn Tiến Thành

Chữ này ơ ơ chữ này, cầu phúc mà cầu ơ ơ

may. Cầu cho đất ơ ơ nước thêm hay phần mọi phần (chữ...) phần./.

Hội về mạnh khỏe nghỉ ngơi

Sang năm mời hội về đây lễ thần.

(Quân bơi vừa hát vừa vẩy chiếc khăn hồng)

5. Thảo luận

Do giới hạn phương diện thời gian, ngoài những vấn đề đã phân tích để phân định hệ thống bài bản làn điệu Chèo chải xứ Thanh, ở đây chúng tôi còn muốn làm rõ hơn nữa những đặc trưng âm nhạc trong diễn xướng dân gian Chèo chải tại xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc và trò Thủy tại thôn Viên Khê, xã Đông Anh, huyện Đông Sơn. Ngoài ra, việc nghiên cứu, tìm hiểu bổ sung những yếu tố cấu thành nên đặc điểm âm nhạc dân gian xứ Thanh cũng như một số khía cạnh văn hóa âm nhạc dân gian liên quan cũng cần được đề cập sâu hơn nhằm làm sáng tỏ đối tượng nghiên cứu.

6. Kết luận

Nghệ thuật dân gian tỉnh Thanh Hóa là vô cùng phong phú và đa dạng từ các trò diễn, diễn xướng cho đến các làn điệu dân ca. Những chứng tích lịch sử đã khẳng định giá trị của một vùng văn hóa mang những đặc điểm riêng. Những trung tâm lễ hội, những câu ca dao sâu

nặng tình người. Những tên núi, tên sông và những danh nhân sáng chói một thời, góp phần không nhỏ vào quá trình hình thành và phát triển lịch sử nước nhà.

Nghệ thuật Chèo chải được biết đến với những làn điệu riêng có của nó không trùng lặp với các loại hình nghệ thuật dân gian khác trong và ngoài tỉnh. Tìm hiểu, nghiên cứu về âm nhạc dân gian xứ Thanh trên góc độ nghệ thuật âm nhạc, chúng tôi mong muốn góp phần cùng với các nhà nghiên cứu khẳng định giá trị văn hoá phi vật thể của loại hình nghệ thuật này, qua đó góp phần vào việc khôi phục và bảo tồn.

Cùng với các loại hình nghệ thuật khác của dân tộc Việt, âm nhạc dân gian của người Thanh Hóa đã tồn tại và phát triển cùng với đời sống vật chất qua các thế hệ. Tuy có lúc hưng thịnh, có lúc suy vong trong quá trình tồn tại nhưng chúng đã khẳng định được vị thế của mình trong đời sống văn hóa tinh thần của cộng đồng dân cư địa phương.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Phạm Minh Khang, *Vai trò của quãng 4 trong âm nhạc*, Tạp chí Nghiên cứu Văn hoá nghệ thuật, số 2/1987.
- [2]. Phạm Minh Khang, *Thang âm điệu thức trong âm nhạc truyền thống Việt Nam*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 2/2004.
- [3]. Nguyễn Thụy Loan, *Dân ca người Việt và vấn đề tác động của thanh điệu đối với sự hình thành, phát triển của ca nhạc ngũ cung*, Tạp chí Văn hóa nghệ thuật Hà Nội, số 4/ 1991.
- [4]. Nhiều tác giả (2005), *Lý thuyết âm nhạc cơ bản*, Nhạc viện Hà Nội.
- [5]. Nguyễn Thị Nhung (1996), *Thế loại âm nhạc*, Nxb Âm nhạc, Nhạc viện Hà Nội.
- [6]. Nguyễn Thị Nhung (1997), *Hình thức âm nhạc*, Nxb Giáo dục.
- [7]. Tú Ngọc, *Điệu thức trong dân ca Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu Nghệ thuật, số 4/1974.
- [8]. Hồng Thao, *Bàn về thang âm điệu thức người Việt*, Tạp chí Âm nhạc, số 2/1992.
- [9]. Tô Vũ, *Ngôn ngữ âm nhạc trong thang âm điệu thức*, Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật số 11/2004.
- [10]. Nguyễn Khắc Xương (1978), *Thử tìm yếu tố sân khấu trong diễn xướng nông nghiệp dân gian*, Kỷ yếu Hội nghị chuyên đề Viện Nghệ thuật.
- [11]. Hoàng Anh Nhân (2006), *Lễ tục, lễ hội truyền thống xứ Thanh*, tập 2, Nxb Văn hóa Dân tộc.
- [12]. Nhiều tác giả (2000), *Địa chí Thanh Hoá*, tập 1, Nxb Văn hoá Thông tin Hà Nội.

NGHỆ THUẬT “CHÈO CHẢI” XỨ THANH

Nguyễn Tiến Thành

Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: nguyentienthanh.amnhac@dvttdt.edu.vn

Ngày nhận bài: 06/01/2022

Ngày phản biện: 07/01/2022

Ngày tác giả sửa: 10/01/2022

Ngày duyệt đăng: 18/01/2022

Ngày phát hành: 25/01/2022

Chèo chải là tên gọi của loại hình diễn xướng dân gian liên quan tới tục hát thờ, có nguồn gốc xuất xứ từ tín ngưỡng thờ Thần, thờ Thành hoàng xứ Thanh. Những danh Thần, Thành hoàng ở đây là những người có thật trong lịch sử, những người có công bảo vệ quê hương đất nước, những danh nhân, thần tượng có thể phù hộ, độ trì cho dân chúng quanh vùng có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Việc nghiên cứu, tìm hiểu bổ sung những yếu tố cấu thành nên đặc điểm âm nhạc của chèo Chải xứ Thanh góp phần khẳng định giá trị văn hóa phi vật thể của loại hình nghệ thuật dân gian này, qua đó góp phần vào việc khôi phục và bảo tồn.

Từ khóa: Chèo chải xứ Thanh; loại hình diễn xướng; khôi phục và bảo tồn.